

QUYẾT ĐỊNH

**Giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025; nguồn chuyển
nguồn năm 2024 sang năm 2025 sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện
chính quyền địa phương 02 cấp**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NÀ TẤU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1661/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Điện Biên năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách Nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết số 1661/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Điện Biên năm 2025; Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 của HĐND tỉnh Điện Biên ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương 06 tháng cuối năm 2025 tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 257/NQ-HĐND ngày 03/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc điều chỉnh và giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025, nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang đối với các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh và giao dự toán thu, chi NSDP năm 2025, nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang đối với các cơ quan đơn vị sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 2256/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025; Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của

UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025, tỉnh Điện Biên; Công văn số 2403/UBND-TH của UBND tỉnh về việc đính chính nội dung tại Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh tên chủ đầu tư các Chương trình, nhiệm vụ, dự án do cấp huyện quản lý trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh về việc bổ sung kinh phí năm 2025 cho các đơn vị để đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông báo số 3357/STC-QLNS ngày 09/10/2025 của Sở Tài chính về việc thông báo bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách xã, phường năm 2025; Thông báo số 3360/STC-QLNS ngày 09/10/2025 của Sở Tài chính về việc thông báo bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách xã, phường từ nguồn chuyển nguồn năm trước chuyển sang cho các đơn vị xã, phường sau khi thực hiện chính quyền đại phương 02 cấp, năm 2025; Thông báo số 3351/STC-QLNS ngày 09/10/2025 của Sở Tài chính về việc thông báo bổ sung kinh phí cho ngân sách xã, phường thực hiện vốn đầu tư các Chương trình MTQG năm 2025; Thông báo số 3169/STC-QLNS ngày 30/9/2025 của Sở Tài chính về việc thông báo bổ sung kinh phí cho các xã thực hiện đảm bảo cơ sở, vật chất phục vụ sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông báo số 87-TB/ĐU ngày 28/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Nà Tấu về việc cho chủ Trương phương án phân bổ giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025; nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025 sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 19/HĐND-BKTNS ngày 05/11/2025 của Hội Đồng nhân dân xã Nà Tấu cho chủ trương phân bổ giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025; nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025 sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; Báo cáo thẩm tra số 05/BC-BKTNS ngày 09/11/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 11/11/2025 của Hội đồng nhân dân xã Nà Tấu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025; nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025 sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025; nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025 sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp (như biểu chi tiết kèm theo).

1. Điều chỉnh thu ngân sách trên địa bàn cấp xã (03 xã cũ) thực hiện từ ngày 01/01/2025 đến 30/6/2025: **121.107.805** đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi một triệu một trăm linh bảy nghìn tám trăm linh năm đồng)

2. Tổng chi ngân sách năm 2025, kinh phí trước sáp nhập đã chi từ ngày 01/01 đến 30/6/2025 là: **18.479.768.397** đồng (*Bằng chữ: Mười tám tỷ bốn trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm chín mươi bảy đồng*). Đơn vị chịu trách nhiệm quyết toán nội dung này: Phòng Kinh tế xã Nà Tấu.

- Kinh phí chi thường xuyên đã chi từ ngày 01/01/2025 đến 30/6/2025: đồng: 12.462.416.747 đồng.

- Kinh phí chi chương trình mục tiêu quốc gia: 1.262.958.000 đồng. Trong đó:

+ *Vốn sự nghiệp: 1.254.858.000 đồng*

+ *Vốn đầu tư: 8.100.000 đồng*

- Kinh phí CTMT, nhiệm vụ khác (xóa nhà tạm, nhà dột nát): 4.590.000.000 đồng.

- Kinh phí nộp trả cấp trên từ ngày 01/01/2025 đến 30/6/2025: 164.393.650 đồng.

3. Tổng thu ngân sách năm 2025: **106.770.000.000** (*Bằng chữ: Một trăm linh sáu tỷ bảy trăm bảy mươi triệu đồng chẵn*) đồng

- Thu địa bàn xã hưởng: 467.000.000 đồng

- Thu bổ sung cân đối: 90.905.000.000 đồng

- Thu bổ sung có mục tiêu: 12.625.000.000 đồng

+ *Bổ sung tại QĐ số 2359/QĐ-UBND: 10.696.000.000 đồng*

+ *Bổ sung tại QĐ số 2210/QĐ-UBND: 1.857.000.000 đồng*

+ *Bổ sung tại Thông báo số 3351/STC-QLNS: 72.000.000 đồng*

- Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: 2.773.000 đồng

(*Có biểu chi tiết kèm theo*)

4. Tổng chi ngân sách năm 2025, kinh phí chuyển nguồn năm 2024 sang: **106.770.000.000** đồng (*Bằng chữ: Một trăm linh sáu tỷ bảy trăm bảy mươi triệu đồng chẵn*), trong đó:

- Kinh phí chi thường xuyên: 90.881.131.350 đồng

- Kinh phí chi chương trình mục tiêu quốc gia: 5.386.258.000 đồng

- Kinh phí dự phòng: 2.110.000.000 đồng

- Kinh phí CTMT, nhiệm vụ khác (xóa nhà tạm, nhà dột nát): 6.810.000.000 đồng

- Kinh phí nộp trả cấp trên từ ngày 01/01/2025 đến 30/6/2025: 164.393.650 đồng.

- Kinh phí còn lại chưa phân bổ: 1.418.217.000 đồng

+ *Kinh phí chi thường xuyên: 786.475.000 đồng*

+ *Kinh phí chi dự phòng: 80.000.000 đồng*

+ *Kinh phí chi CTMTQG: 551.742.000 đồng*

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ dự toán được giao, các cơ quan, đơn vị, cơ quan Đảng, Đoàn thể xã, các trường học chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành. Dự toán đã bao gồm kinh phí các xã, thị trấn trước sáp nhập đã chi từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/6/2025 chưa thực hiện quyết toán.

2. Các cơ quan, đơn vị dự toán chủ động phối hợp với Kho bạc nhà nước Khu vực X - Phòng Giao dịch số 7 hạch toán điều chỉnh dự toán đã được tạm cấp thành dự toán chính thức đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; KBNN Khu vực X - Phòng Giao dịch số 7; Đội Thuế cơ sở 1 tỉnh Điện Biên; Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, cơ quan Đảng, Đoàn thể xã; Hiệu trưởng các trường học (MN, TH, THCS) trực thuộc UBND xã và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh Điện Biên (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quang Trung